

Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng; phát huy truyền thống cách mạng; đoàn kết, chung sức, đồng lòng hiện thực hóa mục tiêu nâng tầm phát triển; xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là một cực tăng trưởng cao của cả nước; Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa, hạnh phúc.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh cải cách, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, khai thác tối đa nguồn lực và cơ hội phát triển đất nước, tạo nền tảng chính trị vững chắc đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, phồn vinh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó tỉnh Ninh Thuận hợp nhất với tỉnh Khánh Hòa (tên gọi mới là tỉnh Khánh Hòa¹, Trung tâm hành chính đặt tại Khánh Hòa); Quyết định số 318-QĐ/TW, ngày 18/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa². Việc hợp nhất hai tỉnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là tầm nhìn chiến lược về không gian phát triển, lợi thế so sánh và sức mạnh nội sinh; tạo nền tảng vững chắc để tỉnh Khánh Hòa tăng tốc, bứt phá, phát triển nhanh, bền vững và toàn diện.

Trong nhiệm kỳ qua, cùng với cả nước, tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen: Tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; đại dịch Covid-19 chưa có tiền lệ kéo dài, gây hậu quả nặng nề, bất ổn kinh tế toàn cầu đã trở thành những năm đầy khó khăn thách thức về mọi mặt đối với nền kinh tế - xã hội nước ta. Xung đột quân sự tại các khu vực và biến đổi khí hậu bất thường. Cùng với đó kinh tế thế giới dưới tác động của nhiều thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo mang tính đột phá, và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo AI, dữ liệu lớn, mạng 5G... tác động sâu rộng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, đời sống xã hội.

Trong bối cảnh đó, đất nước ta vừa phải tập trung giải quyết những tác động tiêu cực từ môi trường bên ngoài, vừa phải xử lý những tồn đọng và các vấn đề phức tạp mới phát sinh. Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ

thống chính trị và Nhân dân, đất nước ta đã vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách và đạt được những kết quả to lớn, toàn diện trên các lĩnh vực: Kinh tế phục hồi phát triển nhanh sau đại dịch Covid-19, môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát theo mục tiêu, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; thực hiện đột phá chiến lược về đầu tư phát triển hạ tầng với kết quả vượt trội, đồng thời dành được nguồn lực lớn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, củng cố tiềm lực quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế đạt nhiều thành tựu to lớn.

Đối với hai tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận, bên cạnh những khó khăn chung, hai tỉnh có nhiều tiềm năng, cơ hội phát triển to lớn, nhất là sau khi được đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ từ nguồn vốn ngân sách của Trung ương và nguồn cân đối địa phương. Cùng với đó luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Quốc hội, Chính phủ và đồng hành, phối hợp của các ban, bộ, ngành Trung ương. Đặc biệt được Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Quốc hội ban hành Nghị quyết số 55/2022/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa và Nghị quyết số 189/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận - mở ra quyết sách chiến lược và tạo không gian phát triển đột phá cho hai tỉnh.

Với phương châm “Đoàn kết, Dân chủ, Kỷ cương, Đột phá, Phát triển” Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I có nhiệm vụ tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 của 2 tỉnh; đề ra mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp xây dựng tỉnh Khánh Hòa nâng tầm phát triển trong nhiệm kỳ mới, giai đoạn 2025 - 2030.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Phát huy truyền thống đoàn kết, với ý chí quyết tâm cao, toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân hai tỉnh đã bám sát chặt chẽ và tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, nghị quyết và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ hai tỉnh, nỗ lực vượt qua khó khăn, tận dụng tối đa tiềm năng, thời cơ, thuận

lợi, hoàn thành khá toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ đề ra.

1. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Công tác xây dựng Đảng được hai tỉnh đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, toàn diện, đạt nhiều kết quả quan trọng

(1) Công tác chính trị, tư tưởng được tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của xã hội. Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có nhiều đổi mới về hình thức, tạo sự lan tỏa sâu rộng, hiệu quả và kịp thời, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên. Công tác bám cơ sở, dự báo tình hình được đổi mới, thực hiện thường xuyên, kịp thời định hướng tư tưởng, nhất là phát huy hiệu quả các ứng dụng, nền tảng truyền thông hiện đại. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thù địch được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đạt kết quả rõ rệt. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với các chuyên đề thực hiện nhiệm vụ chính trị trách nhiệm nêu gương đạt kết quả thực chất. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được triển khai thực hiện đồng bộ ở các cấp và toàn diện trên các lĩnh vực.

(2) Công tác tổ chức xây dựng Đảng có nhiều đổi mới. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng hai tỉnh tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng chuyển biến rõ rệt, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Hai tỉnh tập trung chỉ đạo khẩn trương, quyết liệt, sâu sát việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng chủ trương, kết luận của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương với nhiều cách làm hay, hiệu quả như: ban hành bảng chấm điểm đánh giá cán bộ trước khi giới thiệu, chỉ định, bổ nhiệm bảo đảm công khai, minh bạch, chọn được cán bộ có chất lượng; thành lập Ban trù bị cấp xã để chuẩn bị, vận hành thử nghiệm hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm thông suốt, không để gián đoạn nhiệm vụ. Xác định và tập trung các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, tạo nền tảng vững chắc cho thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động xây dựng, ban hành và triển khai đồng bộ hệ thống vị trí việc làm, trong đó tỉnh Khánh Hòa tiên phong xây dựng và triển khai Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục tình trạng bất cập trong công tác đánh giá cán bộ, hiện nay tỉnh Ninh Thuận trong lộ trình triển khai áp dụng KPI đối với cán bộ, công chức, viên chức. Công tác cán bộ

được quan tâm, chú trọng thực hiện, đảm bảo đúng nguyên tắc công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan; việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ được quan tâm thực hiện trên cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ ở từng vị trí công tác, gắn với việc xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, chuẩn bị nguồn đội ngũ cán bộ kế cận. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng cao; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

(3) Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của hai tỉnh được tăng cường, có nhiều đổi mới, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được đẩy mạnh, đạt kết quả quan trọng, khá toàn diện với phương châm giám sát được mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Qua đó, kỷ cương, kỷ luật trong Đảng được siết chặt, có tác dụng cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa sai phạm đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

(4) Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công tác tư pháp và cải cách tư pháp được thực hiện bài bản, quyết liệt, hiệu quả, trên quan điểm kết hợp nhuần nhuyễn giữa “xây” và “chống”, tập trung và dân chủ, nghiêm khắc và nhân văn, quyết tâm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm và sửa chữa các sai phạm để củng cố niềm tin, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác cải cách tư pháp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chương trình công tác trọng tâm hằng năm đề ra; chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ở hai cấp ngày càng nâng cao, không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm; tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp các cấp được quan tâm củng cố, kiện toàn; hoạt động giám sát của các cơ quan dân cử đối với hoạt động tư pháp được đổi mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.2. Công tác xây dựng chính quyền các cấp được tập trung chỉ đạo thực hiện, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả

(1) Hoạt động của Hội đồng nhân dân hai tỉnh có nhiều điểm đổi mới, nổi bật, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên. Công tác tổ chức các kỳ họp, tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu lực, hiệu quả.

(2) Hoạt động của chính quyền được đổi mới, bảo đảm chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

(3) Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực, Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

1.3 Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được phát huy, chất lượng, hiệu quả hoạt động nâng lên, góp phần tăng cường khối đoàn kết toàn dân tộc

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, ngày càng đi vào thực chất, gần dân, sát cơ sở, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”... được triển khai đồng bộ, bằng nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sức lan tỏa rộng khắp, với phương châm hướng về cơ sở, cộng đồng dân cư, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Tăng cường tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội, góp phần quan trọng trong việc phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận trong xã hội và Nhân dân hai tỉnh.

2. Kết quả phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và môi trường

2.1. Kết quả hai tỉnh thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2025

(1) Kết quả thực hiện tại tỉnh Khánh Hòa

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hoà nhiệm kỳ XVIII đề ra mục tiêu: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tập trung phát triển kinh tế nhanh, bền vững trên cơ sở đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng các ngành dịch vụ, du lịch, công nghiệp; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Trên cơ sở đó, quyết nghị thông qua 26 chỉ tiêu chủ yếu về công tác xây dựng đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Qua thực hiện 5 năm, đến nay tỉnh đã hoàn thành tốt các mục tiêu và cơ bản hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Hoàn thành 24/26 chỉ tiêu, trong đó một số chỉ tiêu trọng yếu vượt kế hoạch đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân hàng năm ước đạt 8,2%/năm (Nghị quyết đề ra đạt 7,5%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch

đúng định hướng, trong đó khu vực công nghiệp, xây dựng và khu vực dịch vụ tăng cao, chiếm 82,47%; tỷ trọng khu vực nông, lâm, thủy sản giảm còn 9,19%. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đến năm 2025 ước đạt 2,2 tỷ USD (Nghị quyết đề ra đạt 2 tỷ USD). Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 05 năm 2021 - 2025 ước đạt trên 375 nghìn tỷ đồng (Nghị quyết đề ra đạt khoảng 360 nghìn tỷ đồng), tốc độ tăng bình quân hàng năm ước đạt 13,7% (Nghị quyết đề ra tăng 12%/năm). Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 7,3%/năm (Nghị quyết đề ra đạt 6,8%/năm). Số hộ nghèo đến năm 2025 ước giảm khoảng 77% so với năm 2021 (Nghị quyết đề ra giảm 1/2 so với năm đầu nhiệm kỳ), tỷ lệ hộ nghèo còn 0,85%; huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận thoát khỏi huyện nghèo vào năm 2024; có 02 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch: GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 114,2 triệu đồng (Nghị quyết đề ra đạt 131,9 triệu đồng); thu ngân sách nội địa năm 2025 tăng gấp 1,9 lần so với năm 2020 (Nghị quyết đề ra tăng gấp 2,2 lần).

Hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư đảm bảo tính kết nối, đồng bộ và hiện đại; thu hút đầu tư ngoài ngân sách được tăng cường, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, năng lượng sạch, cảng biển, khu đô thị - du lịch, nghỉ dưỡng cao cấp,... gắn với phát triển 03 vùng động lực, gồm Khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh. Tỉnh đã tích cực, chủ động liên kết hợp tác với nhiều địa phương trong vùng và trên cả nước, nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Công tác rà soát, xử lý khắc phục các sai phạm tại các dự án theo kết luận, kiến nghị của cơ quan Trung ương được tỉnh tập trung thực hiện và đạt kết quả khả quan.

Cùng với đó, tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa. Sau hơn 03 năm thực hiện, được sự lãnh đạo sâu sát của Trung ương và sự quyết liệt của địa phương, nhiều nội dung Nghị quyết đã được hiện thực hoá và đem lại nhiều kết quả tích cực. Tỉnh đã hoàn thành đạt nhiều tiêu chí quan trọng để trở thành thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm: quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc, đảm bảo cân đối thu chi ngân sách, tăng trưởng kinh tế cao hơn bình quân cả nước, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn bình quân cả nước, tỷ trọng công nghiệp xây dựng dịch vụ trong cơ cấu kinh tế chiếm hơn 90%, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường đạt 90%. Có 03 chỉ tiêu chưa đạt tiêu chuẩn: thu nhập bình quân đầu người của tỉnh

bằng 0,83% so với cả nước (tiêu chuẩn đề ra gấp 1,75 lần), được công nhận là đô thị loại I và tỷ lệ số quận, thị xã, thành phố trực thuộc trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện.

Các điểm nghẽn của nền kinh tế từng bước được tháo gỡ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng; từng bước trở thành một cực tăng trưởng của khu vực duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên. Công tác tổ chức triển khai lập và phê duyệt các quy hoạch gắn với định hướng Nghị quyết số 09-NQ/TW, nhất là định hướng thu hút các nhà đầu tư chiến lược đạt kết quả. Hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực từng bước được nâng cao; một số cơ chế, chính sách đặc thù về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, phát triển Khu kinh tế Vân Phong và kinh tế biển theo Nghị quyết số 55/2022/QH15 được triển khai đạt kết quả.

(2) Kết quả thực hiện tại tỉnh Ninh Thuận

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra mục tiêu: Xây dựng đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Huy động sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển nhanh và bền vững. Là một trong những trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch. Nghị quyết xác định 18 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế xã hội, công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

Hoàn thành khá tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có 15/18 chỉ tiêu đạt và vượt so với nghị quyết đề ra: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng khu vực nông nghiệp; GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 113,7 triệu đồng/người (Nghị quyết đề ra 113 - 115 triệu đồng/người); tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 118,7 nghìn tỷ đồng (Nghị quyết đề ra 100 - 105 nghìn tỷ đồng); tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 bình quân hàng năm giảm 1,51% (Nghị quyết đề ra 1,5 - 2%); đến năm 2025 còn khoảng 1,01%; có 3 chỉ tiêu chưa đạt so với Nghị quyết đề ra: (1) Tốc độ tăng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 9,76% (Nghị quyết đề ra 10 - 11%/năm); (2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 ước đạt 5.500 tỷ đồng (Nghị quyết đề ra 6.400 - 6.500 tỷ đồng); (3) cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng chiếm 40,2% (Nghị quyết đề ra 42 - 43%); dịch vụ chiếm 31,1% (Nghị quyết đề ra 39 - 40%); nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 23,5% (Nghị quyết đề ra 18 - 19%).

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục đạt kết quả tích cực. Chuyển hóa những khó khăn, thách thức của tỉnh thành tiềm năng, lợi thế cạnh tranh,

thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư, nhất là chủ trương xây dựng Ninh Thuận trở thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước đã thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn, chiến lược. Tạo sức lan tỏa trong việc thu hút đầu tư vào các lĩnh vực trọng điểm, đột phá như: Cảng biển, du lịch, công nghiệp, hạ tầng đô thị, khai thác hiệu quả tiềm năng lợi thế góp phần quan trọng thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế

Kinh tế của hai tỉnh tiếp tục tăng trưởng, thuộc nhóm tăng trưởng cao của cả nước; quy mô nền kinh tế từng bước được tăng lên. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng khu vực nông - lâm - thủy sản. Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) trong GRDP đạt mục tiêu đề ra.

Thu ngân sách nhà nước có sự tăng trưởng hàng năm; trong đó tỉnh Khánh Hòa tự đảm bảo cân đối ngân sách và có đóng góp cho ngân sách trung ương, tỉnh Ninh Thuận mặc dù chưa tự đảm bảo cân đối ngân sách song, thu ngân sách hàng năm tăng trưởng khá cao.

Ngành ngân hàng tiếp tục phát triển với hệ thống các tổ chức tín dụng phân bố rộng khắp; vốn tín dụng tập trung cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của hai tỉnh. Các thành phần kinh tế được khuyến khích, tạo điều kiện để cùng phát triển, bảo đảm tính cạnh tranh bình đẳng. Khu vực nhà nước tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò chủ đạo trong nền kinh tế; công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước được đẩy mạnh triển khai. Khu vực kinh tế tư nhân từng bước phát triển nhanh, bền vững và trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài giữ vai trò quan trọng, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách và tạo việc làm.

Các ngành kinh tế tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Ngành công nghiệp giữ động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, từng bước tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; hạ tầng Khu kinh tế Vân Phong, các Khu, Cụm công nghiệp được đầu tư, tăng cường thu hút các nhà đầu tư thứ cấp để tăng tỷ lệ lấp đầy. Các dự án công nghiệp quy mô lớn được đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành mang lại đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế, tại tỉnh Khánh Hòa có Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1 đã đi vào vận hành với công suất 1.320MW và các nhà máy sản xuất các mặt hàng có lợi thế của tỉnh như: thủy sản, yến sào, vật liệu xây dựng, dệt may,...; tỉnh Ninh Thuận tiếp tục phát huy, khẳng định vai trò là trung tâm năng lượng tái tạo quốc gia với 57 dự án điện với công suất

3.750MW, chiếm 18% tổng công suất toàn quốc, đang triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại Ninh Thuận và Dự án nhà máy điện hạt nhân theo chủ trương của Trung ương.

Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển, chất lượng và tính đa dạng các sản phẩm ngày càng được nâng cao; các ngành có hàm lượng khoa học công nghệ cao được tập trung phát triển; các hình thức dịch vụ hiện đại được ứng dụng rộng rãi; chú trọng phát triển logistics. Du lịch phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch Covid-19; thị trường khách du lịch quốc tế ngày càng đa dạng, hướng đến sự phát triển bền vững; chất lượng các sản phẩm du lịch được nâng cao; mô hình du lịch cộng đồng được đầu tư phát triển. Ngành nông nghiệp phát triển theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản gắn với các sản phẩm đặc thù. Kinh tế biển từng bước thay đổi về cơ cấu ngành, nghề theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển du lịch biển, đảo chất lượng cao và các đô thị biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo; khai thác hiệu quả và bền vững tài nguyên biển, đảo. Triển khai mô hình thí điểm nuôi biển công nghệ cao tại tỉnh Khánh Hòa và tập trung sản xuất tôm giống chất lượng cao tại tỉnh Ninh Thuận, chiếm 36% thị phần cả nước. Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không được đầu tư với cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp, mở rộng như: Bến cảng tổng hợp Bắc Vân Phong và Nam Vân Phong; Cảng biển tổng hợp Cà Ná; Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh.

Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đảm bảo tính kết nối, đồng bộ và hiện đại, nhất là các tuyến đường cao tốc được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng như: Cao tốc Nha Trang - Cam Lâm và Cam Lâm - Vĩnh Hảo, Cao tốc Vân Phong - Nha Trang và nhiều tuyến giao thông trọng điểm khác đang được triển khai như Cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 và các tuyến đường ven biển, đường liên vùng khác... góp phần tăng khả năng kết nối các vùng động lực, phát triển logistics và kinh tế biển. Hạ tầng thủy lợi được đầu tư theo hướng thông minh, hiện đại, đa mục tiêu, giải quyết cơ bản tình trạng hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh; theo đó tại tỉnh Khánh Hòa đã đầu tư hoàn thành các các dự án Hồ chứa nước Am Chúa, Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8),..., đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn; Hồ chứa nước Sông Cạn; Hồ chứa nước Sông Bún,...; tỉnh Ninh Thuận đã đầu tư hoàn thành Hồ chứa nước Sông Than, đưa vào hoạt động Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ (219 triệu m³), hiện đại nhất cả nước, đã giải quyết cơ bản tình trạng hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh. Hạ tầng đô thị, cấp thoát nước, môi trường đã góp phần thay đổi bộ mặt, nâng cao chất lượng đô thị; hạ tầng truyền tải điện được đầu tư nâng cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng số được quan tâm đầu tư theo hướng hiện đại để thúc đẩy chuyển đổi số. Nhiều công trình hạ tầng cho giáo dục đào tạo,

khoa học công nghệ, y tế và các thiết chế văn hóa, thể thao được chú trọng đầu tư. Hạ tầng nông thôn được quan tâm đầu tư, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn.

2.3. Kết quả thực hiện khoa học công nghệ và môi trường

Khoa học - công nghệ gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhiều định hướng, chủ trương, chính sách, dự án, sự kiện nổi bật về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo và triển khai; trong đó tập trung vào lĩnh vực Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản,... Tăng cường hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ mới, khuyến khích các đơn vị mạnh dạn đầu tư, tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh, hướng đến xuất khẩu và mang lại giá trị kinh tế cao. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được đẩy mạnh thực hiện, như hình thành các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, thành lập Công viên phần mềm quân đội, Trung tâm hỗ trợ sinh viên và khởi nghiệp Đại học Nha Trang,... góp phần hỗ trợ khởi nghiệp, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đã triển khai xây dựng Đề án Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương tại tỉnh Khánh Hòa.

Hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai, khoáng sản, rừng, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu được tăng cường chỉ đạo; thúc đẩy chuyển đổi xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

3. Công tác phát triển văn hóa, xã hội, con người đạt nhiều kết quả nổi bật

Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân hai tỉnh về phát triển văn hóa, con người trong phát triển kinh tế - xã hội được nâng lên. Môi trường văn hóa được chú trọng xây dựng từ nhà trường, gia đình đến cộng đồng xã hội. Tập trung đầu tư và hoàn thành một số công trình văn hóa quan trọng³. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đạt kết quả tích cực⁴, nhiều di sản được tôn vinh⁵. Tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa⁶, lễ hội tầm cỡ quốc gia, khu vực phục vụ tốt đời sống văn hóa, tinh thần của người dân và lan tỏa hình ảnh trong nước và khu vực. Các lĩnh vực xã hội, môi trường được quan tâm chỉ đạo. Chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng cao.

An sinh, phúc lợi xã hội đạt nhiều kết quả nổi bật, huy động nguồn lực lớn nhất từ trước đến nay cho an sinh xã hội, nhất là trong giai đoạn xảy ra đại dịch Covid-19 và triển khai chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho toàn bộ người dân thuộc đối tượng trên địa bàn hai tỉnh về đích trước thời hạn. Ban hành nhiều chính sách nâng mức hỗ trợ cho đối tượng chính sách, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội,...

Các chính sách giải quyết việc làm, tạo thêm việc làm mới cho người lao động được thực hiện thường xuyên. Công tác giảm nghèo được chú trọng, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh hàng năm. Mạng lưới y tế, đặc biệt là y tế cơ sở ngày càng được củng cố và phát triển. Ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân được tăng cường, đẩy mạnh mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế.

Quan tâm đổi mới căn bản về lĩnh vực giáo dục đào tạo. Chuyển hướng tập trung chi đầu tư cho giáo dục đào tạo và dạy nghề chính là đầu tư cho phát triển. Bố trí hợp lý nguồn lực, ban hành các cơ chế, chính sách nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, phục vụ yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

4. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và đạt kết quả nổi bật; hoạt động đối ngoại phát huy hiệu quả

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được Tỉnh ủy hai tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, xây dựng lực lượng quân sự theo hướng tinh, gọn, mạnh, chính quy, tinh nhuệ ghi nhận nhiều kết quả quan trọng. Tập trung xây dựng các tiềm lực quân sự, giữ vững thế trận quốc phòng toàn dân trong khu vực phòng thủ; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Chủ động nắm bắt, đánh giá, dự báo đúng tình hình, kịp thời đề ra các chủ trương, đối sách phù hợp, xử lý tốt các tình huống, không để xảy ra bị động, bất ngờ, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội để phát triển.

Công tác đối ngoại tiếp tục được mở rộng, đi vào chiều sâu và đạt kết quả thực chất. Tiếp tục tăng cường trao đổi hợp tác, giao lưu phát triển mối quan hệ hợp tác kinh tế với các địa phương, tổ chức trong và ngoài nước. Hoạt động đối ngoại đã góp phần quảng bá hình ảnh, tiềm năng và cơ hội thu hút đầu tư của hai tỉnh đến các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước, học tập kinh nghiệm, thu hút các nguồn tài trợ, các dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Phương thức lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng của hai tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Còn có cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo một số ít cơ quan, đơn vị chưa phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức dẫn tới vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

Công tác bám cơ sở, dự báo, định hướng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội đối với một số vấn đề nhạy cảm, vụ việc phát sinh đôi lúc còn chậm, chưa kịp thời. Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình vẫn còn diễn ra ở một số cấp ủy, tổ chức đảng; việc sinh hoạt chi bộ có nơi còn hình thức; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao. Một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thiếu gương mẫu, sợ sai, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, năng lực hạn chế, có trường hợp sai phạm dẫn vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy chưa toàn diện, kịp thời; nắm thông tin để kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chưa chủ động. Triển khai thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa hiệu quả. Công tác dân vận có nơi, có việc hiệu quả chưa cao.

Việc tổng hợp, phản ánh và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân có nơi, có lúc chưa kịp thời. Hoạt động của khối vận cơ sở và hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở một số nơi chưa thực chất, hiệu quả chưa cao.

2. Về phát triển kinh tế

Kinh tế của hai tỉnh tuy có sự tăng trưởng cao hơn bình quân cả nước song chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Khánh Hòa giảm dần trong 3 năm, tỉnh Ninh Thuận chưa đạt mục tiêu tăng trưởng cho cả nhiệm kỳ. Còn có chỉ tiêu kinh tế chưa đạt Nghị quyết. Nguồn thu ngân sách từ hoạt động của doanh nghiệp chưa thật sự bền vững. Công nghiệp tăng trưởng chưa cao, chưa đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Chất lượng dịch vụ du lịch chưa cao, sức cạnh tranh trên thị trường còn thấp. Công tác thu hút đầu tư các dự án mới chưa nhiều, các động lực tăng trưởng mới chậm được khơi thông. Việc xử lý, tháo gỡ các dự án, vụ việc tồn đọng; xử lý kiến nghị của các doanh nghiệp chưa kịp thời, còn gặp nhiều khó khăn.

Hoạt động khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo chưa thật sự tạo ra đột phá để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách khuyến khích và sử

dụng nguồn lực chưa tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chưa huy động được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào tỉnh. Nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế.

3. Về phát triển văn hóa và xã hội con người

Chỉ đạo khai thác, phát huy giá trị văn hóa trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển hiệu quả chưa cao. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Chất lượng y tế, chăm sóc sức khỏe có mặt còn hạn chế. Việc giải quyết việc làm cho người lao động vẫn còn nhiều khó khăn do trình độ thấp, chưa qua đào tạo. Quản lý về khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên còn bất cập, tình trạng lấn chiếm đất công, mua bán đất đai, khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

4. Về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Công tác quốc phòng - an ninh, đối ngoại mặc dù tình hình an ninh, trật tự cơ bản ổn định, tuy nhiên có nơi, có thời điểm xảy ra một số vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh mạng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng còn gặp nhiều khó khăn.

* Nguyên nhân hạn chế, yếu kém

(1). Một số cấp ủy, địa phương, đơn vị, nhất là người đứng đầu chưa chủ động, sâu sát, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; có nơi năng lực lãnh đạo còn hạn chế, thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; chưa chủ động, nắm bắt thực tiễn, do đó việc dự báo, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội còn chậm. Công tác cán bộ có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ, đảng viên thiếu rèn luyện, tu dưỡng, ngại khó, ngại khổ, năng lực chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác phối hợp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ; công tác kiểm tra, giám sát có nơi chưa quyết liệt, còn nể nang, ngại va chạm, chưa thường xuyên sâu sát địa bàn, chưa chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nơi ở cơ sở chưa được chú trọng đúng mức; trình độ, năng lực của một số cán bộ cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác vận

động Nhân dân, nhất là việc nắm bắt tình hình, phát hiện và giải quyết những vấn đề phát sinh ở cơ sở có lúc chưa kịp thời.

(2) Những tồn tại, hạn chế đã nêu có nguyên nhân khách quan là tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, nhất là đại dịch Covid-19, thiên tai, xung đột Nga - Ucraina và khu vực Trung Đông, tăng trưởng thấp, lạm phát cao, thương mại và đầu tư suy giảm của kinh tế toàn cầu... Tuy nhiên, bên cạnh những nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu: Năng lực dự báo chưa theo kịp yêu cầu phát triển; nhận thức, khả năng cụ thể hóa, tổ chức triển khai của một số cấp ủy, chính quyền vẫn còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều. Tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác của một số cán bộ, đảng viên từng lúc còn chưa cao. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, kể cả có một số cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong tình hình mới, còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm trong thực thi công vụ. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương có lúc, có nơi hiệu quả thấp, chưa kịp thời.

(3) Chưa có chính sách thu hút nhân tài đủ mạnh để có thể tuyển dụng được đội ngũ nhân lực chất lượng cao về làm việc lâu dài tại địa phương. Việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quy hoạch, đào tạo phát triển và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao chưa được quan tâm thường xuyên; trong công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch chưa gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương trong từng thời kỳ.

(4) Nhận thức về âm mưu thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của một bộ phận nhỏ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân có mặt chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc. Sự phát triển của kinh tế - xã hội và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ đã làm gia tăng các điều kiện phát sinh, diễn biến phức tạp của tình hình tội phạm công nghệ cao, công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng. Công tác nắm bắt, dự báo tình hình còn gặp nhiều khó khăn, thách thức; sự phối hợp giải quyết một số vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự đôi lúc chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân hai tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận đã phát huy truyền thống đoàn kết, đồng lòng. Luôn bám sát chặt chẽ, tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, sát thực tiễn, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương. Với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực

lớn, hành động quyết liệt, khắc phục khó khăn, thách thức, phát huy tối đa các nguồn lực, đổi mới công tác lãnh đạo, điều hành và đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh, đi vào nề nếp kỷ cương. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định, qui trình, đúng người, đúng việc; giao nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm gắn với đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý qua kết quả thực hiện nhiệm vụ. Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quyết liệt. Công tác dân vận, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có nhiều đổi mới; kịp thời chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, thuộc nhóm tăng trưởng cao trên cả nước. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được đẩy mạnh đầu tư đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tính kết nối. Hợp tác, liên kết vùng được tăng cường; hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực được nâng cao; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Chất lượng giáo dục - đào tạo, dạy nghề được nâng lên, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm; công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa được tăng cường. Tăng trưởng kinh tế ngày càng gắn kết chặt chẽ với phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội. Các quy định, chính sách về chăm lo ưu đãi người có công, an sinh xã hội, lao động, việc làm được đẩy mạnh triển khai, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm người yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, đời sống vật chất tinh thần của người dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hai tỉnh được giữ vững, là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ qua.

2. Bài học kinh nghiệm

(1) Luôn bám sát chặt chẽ các nghị quyết, chỉ thị, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đổi mới thực chất phương thức lãnh đạo của Đảng, trọng tâm là công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa kịp thời, đồng bộ các cơ chế, chính sách của Trung ương, các nghị quyết, chương trình của tỉnh. Tập trung triển khai các đột phá chiến lược, hiện thực hóa các nghị quyết, chương trình, đề án đã ban hành với nhiều định hướng mới, sáng tạo, làm kim chỉ nam cho sự phát triển của tỉnh.

(2) Thực hiện nghiêm công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, đặc biệt là các giải pháp đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là lãnh đạo chủ chốt các cấp ngang tầm nhiệm vụ.

(3) Cấp ủy, chính quyền các cấp, đứng đầu là tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đoàn kết, chủ động, sáng tạo, gương mẫu và trách nhiệm. Trong lãnh đạo, chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm, người đứng đầu phải đề ra các giải pháp đúng, trúng và có tính đột phá, chiến lược, lâu dài; phát huy mạnh mẽ truyền thống, kinh nghiệm, thành quả của các giai đoạn phát triển trước.

(4) Hệ thống chính trị thống nhất nhận thức và quyết tâm hành động vì sự phát triển chung của tỉnh; nội bộ đoàn kết, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm cá nhân và vai trò của người đứng đầu, tạo được sự tin tưởng, đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thường xuyên gặp gỡ, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong tổ chức thực hiện có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả thực chất.

(5) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân trong xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, chú trọng xây dựng “thế trận lòng dân”, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường bền vững.

(6) Tập trung nâng cao chất lượng thể chế phát triển, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tháo gỡ các điểm nghẽn. Huy động hiệu quả mọi nguồn lực trong nước, ngoài nước, tận dụng tốt các cơ hội, tăng cường hợp tác, liên kết; đa dạng hoá các động lực tăng trưởng tạo ra sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Bối cảnh thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức lớn đan xen. Trong nước triển khai những

quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, động lực phát triển với cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đầy mạnh; chú trọng phát triển kinh tế tư nhân, từ đó đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu cao hơn; đồng thời đây cũng là bước ngoặt, vận hội mới mang tính lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển, thịnh vượng, hùng cường của dân tộc Việt Nam.

Bước vào giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Khánh Hòa sau hợp nhất tiếp tục kế thừa truyền thống đoàn kết, sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, sẽ tạo ra một đơn vị hành chính - kinh tế mạnh với tiềm năng, lợi thế nổi trội của địa phương, đó là tỉnh có đường bờ biển dài nhất của cả nước, không gian phát triển kinh tế, xã hội được mở rộng từ thế mạnh du lịch biển, cảng biển và logistic; công nghiệp chế biến chế tạo, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao...; tạo cơ hội để tỉnh vươn lên phát triển mạnh mẽ trở thành trung tâm dịch vụ du lịch biển, hậu cần nghề cá, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đồng thời là trung tâm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo quy mô quốc gia. Cùng với đó là hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là các dự án thành phần tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam, cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, đường Liên tỉnh qua địa bàn tỉnh đi vào vận hành, khai thác, triển khai dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam, đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh,... sẽ tạo động lực quan trọng cho tỉnh mở rộng không gian phát triển mới về kinh tế - xã hội, hấp dẫn thu hút đầu tư, hình thành nhiều khu đô thị, khu công nghiệp, dịch vụ, du lịch.

Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi là chủ đạo, tỉnh cũng phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức từ diễn biến bất lợi của tình hình thế giới, khu vực về cạnh tranh thương mại, xung đột vũ trang leo thang khó lường. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gay gắt, diễn biến phức tạp. Đặc biệt là các thách thức từ nội lực khi tỉnh còn đối mặt với hai điểm nghẽn lớn đó là: Hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng số, hạ tầng công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức vẫn chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi và gia tăng hơn tác động đến tư tưởng của các tầng lớp nhân dân. Từ đó đòi hỏi phải có cách tiếp cận mới, tư duy chiến lược và những cải cách mạnh mẽ, đột phá trên các lĩnh vực then chốt, tạo xung lực, động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Kế thừa, phát huy những thành quả đạt được trong các giai đoạn phát triển và kết quả trong nhiệm kỳ qua. Kiên định thực hiện chủ trương nhất quán là đổi mới phương cách lãnh đạo, tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, kết hợp chặt

chế giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên cơ sở phát huy mọi nguồn lực và tiềm năng của tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

(1) Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc.

(2) Phát triển phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng. Phát triển nhanh, bền vững, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chính. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, năng lượng tái tạo, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Đảm bảo định hướng phát triển hài hòa giữa các vùng, miền; rút ngắn khoảng cách chênh lệch vùng, miền.

(3) Kiên quyết tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực.

(4) Sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản, truyền thống tốt đẹp, lịch sử. Phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo bền vững; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Phát huy tối đa nhân tố con người, con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người là nền tảng, động lực, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm phát triển bền vững.

(5) Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo vững chắc quốc phòng và an ninh. Đây mạnh xây dựng và phát triển đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc. Mở rộng các quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế để tạo môi trường thuận lợi cho hợp tác phát triển kinh tế - xã hội.

III. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Khánh Hòa vững bước tiến vào thập niên nâng tầm phát triển, đến năm 2030, trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; tăng

trường kinh tế hai con số, là một cực tăng trưởng cao của cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao. Hệ thống đô thị phát triển theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững, giàu bản sắc với một số đô thị đạt đẳng cấp quốc tế. Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại, hiệu quả. Nhân dân được hưởng thụ mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc. Hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên, môi trường được bảo vệ; có năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Xây dựng Đảng Quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

2. Chỉ tiêu chủ yếu 05 năm 2025 - 2030

- Về kinh tế (9 chỉ tiêu)

- + Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân hàng năm đạt 11 - 12%.
- + GRDP bình quân đầu người hàng năm tăng 14%, đến năm 2030 đạt 220 triệu đồng.
- + Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế đạt 90% trở lên.
- + Tổng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân hàng năm 12%.
- + Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 1.050 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 20%, gấp 2,1 lần so với giai đoạn 2021 - 2025.
- + Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân hàng năm đạt 11%.
- + Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 55%.
- + Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP năm 2030 đạt 30%.
- + Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Về văn hóa - xã hội (có 9 chỉ tiêu)

+ Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm 0,5 - 1% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030.

+ Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở 4 cấp học (mầm non, tiểu học, THCS và THPT) đến năm 2030 đạt 72%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 90%; trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 45%.

+ Tỷ lệ thất nghiệp hàng năm dưới 3%, trong đó tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3,5%.

+ Đến năm 2030, toàn tỉnh có 40 giường bệnh và 14 bác sĩ trên 10.000 dân.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 8%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt trên 53%.

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực đô thị đến năm 2030 đạt 90%.

+ Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 70%.

- Về môi trường (có 4 chỉ tiêu)

+ Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 47%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ dân số được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 90,2%.

+ Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2030 đạt 100%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 100%, tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

- Về xây dựng Đảng (có 3 chỉ tiêu)

+ Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa xếp loại chất lượng hằng năm “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

+ Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung rà soát, điều chỉnh và nâng cao chất lượng quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển, chiến lược phát triển của tỉnh sau hợp nhất, gắn với với phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền nhằm tạo động lực phát triển nhanh và bền vững.

2. Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

3. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, năng lượng tái tạo, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù được Trung ương ban hành; đồng thời rà soát, trình Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách bổ sung để hỗ trợ tỉnh hoàn thành mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững các nguồn thu ngân sách nhà nước; đảm bảo tự cân đối thu - chi ngân sách nhà nước, tiến tới điều tiết ngân sách về trung ương. Tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Xây dựng và phát triển chính quyền số; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương. Huy động nguồn lực của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước phục vụ cho đầu tư phát triển.

5. Khẩn trương hoàn thành việc rà soát các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn và có cơ chế, chính sách đột phá giải quyết dứt điểm, kiên quyết thu hồi, loại bỏ các dự án, công trình không cần thiết để tập trung cho những dự án trọng điểm, cấp bách; tháo gỡ các tồn tại, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư, nhất là về lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên, khoáng sản, việc quản lý, sử dụng tài sản, tài chính công nhằm khơi thông nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

6. Phát triển văn hóa, con người thực sự trở thành nền tảng, động lực to lớn cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, dạy nghề. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tạo cơ hội phát triển cho mọi người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo, bất bình đẳng trong xã hội, góp phần cải thiện và nâng cao thu nhập cho người dân.

V. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Hoàn thiện đồng bộ và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế chính sách đặc thù để khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế. Chú trọng đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

2. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị các cấp trong tỉnh thực sự tiêu biểu, có đủ phẩm chất, năng lực, tư duy mới, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển cao trong giai đoạn phát triển mới.

3. Tập trung nguồn lực, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, cảng biển và hạ tầng chuyển đổi số, phát triển xanh, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu.

VI. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ

- Đẩy mạnh xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức:

Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng, các nguyên tắc xây dựng Đảng; thực hiện chuẩn mực, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp.

Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh; nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường xây dựng đảng về tổ chức, cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ:

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng, người có năng lực, nhân tài. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với ứng dụng phần mềm đo lường, hiệu quả công việc (KPI).

Đẩy mạnh phân cấp phân quyền đi đôi với tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ các cấp được phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức thực

hiện; nâng cao năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt cùng với đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy thiết thực, trọng tâm, trọng điểm gắn với yêu cầu nhiệm vụ thực tế tại địa bàn cơ sở. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Thực hiện tốt công tác triển khai đảng viên, đảm bảo tăng về số lượng và chất lượng. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng kết hợp giữa kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát chuyên đề, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới manh nha, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, khoa học. Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ của cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện, phát huy, nhân rộng những mô hình phát triển hiệu quả; khắc phục những hạn chế, bất cập và định hướng chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tới.

- Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải tiến hành thường xuyên, liên tục, quyết liệt, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm; khuyến khích, bảo vệ những người dám đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tăng cường kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản thu nhập của

người có chức vụ, quyền hạn. Chú trọng xây dựng và thực hiện văn hóa liêm chính, tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển các lĩnh vực kinh tế, trong đó ưu tiên cơ chế, chính sách phát triển kinh tế biển, công nghiệp chế biến, công nghệ cao, công nghiệp năng lượng, phát triển đô thị, du lịch, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Tăng cường các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo đa chiều bền vững, chính sách cho người có công, gia đình chính sách theo hướng toàn diện, bao trùm, để mọi người dân được hưởng thành quả phát triển, theo quan điểm chỉ đạo “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Tăng cường các chính sách bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu; quán triệt đầy đủ quan điểm “không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế; chủ động xây dựng cơ chế chính sách phát triển xanh”.

3. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại các lĩnh vực kinh tế, với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, năng lượng sạch, dịch vụ logistics, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn

- Về kinh tế biển:

Phát triển toàn diện kinh tế biển gắn với nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng phát triển: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; sản xuất tôm giống chất lượng cao của khu vực; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

- Về công nghiệp:

Duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách. Phát triển ngành công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, đẩy mạnh tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô sản xuất đối với các mặt hàng chủ lực của tỉnh như đóng tàu, thủy sản, yến sào, đường, may mặc,... Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao; công nghiệp năng lượng, công nghiệp điện tử, viễn thông, bán dẫn, trong đó phát triển Khánh Hòa trở thành trung tâm sản xuất bán dẫn, công nghiệp trí tuệ nhân tạo AI, trung tâm dữ liệu quốc gia khu vực và thế giới. Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh tế, nhất là Khu Kinh tế Vân Phong; thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam của tỉnh khi đủ điều kiện theo quy định; thu hút đầu tư hạ tầng các Khu, Cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt, nhất là Khu công nghiệp tại Ninh Diêm, Ninh Xuân, Du Long, Phước Nam, Cà Ná,...

Phát triển Khánh Hòa mới trở thành trung tâm năng lượng tái tạo Quốc gia, thúc đẩy phát triển công nghệ lưu trữ điện, trong đó tập trung phát triển điện gió ven biển và ngoài khơi, điện mặt trời, điện khí LNG, Năng lượng Hydrogen xanh, điện hạt nhân, thủy điện tích năng theo Quy hoạch được duyệt. Tập trung đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng truyền tải, kết nối lưới điện quốc gia với hệ thống trạm 500kV, 220kV. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị hạ tầng, để trung ương triển khai thực hiện dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận, phân đấu hoàn thành và đưa vào vận hành trong theo đúng kế hoạch của trung ương.

- Về dịch vụ:

Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại, tài chính, du lịch. Phát triển dịch vụ logistics thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Chú trọng phát triển các cảng tổng hợp, chuyên dùng cho tàu biển trọng tải lớn; các dịch vụ logistics chất lượng cao có khả năng kết nối với các trung tâm logistics trong và ngoài nước. Phát triển các ngành dịch vụ cung cấp đầu vào và sử dụng đầu ra của ngành dịch vụ vận tải và dịch vụ logistics, trong đó ưu tiên phát triển các dịch vụ phục vụ cho vận tải biển và các dịch vụ khác như e-logistics, thương mại điện tử, dịch vụ tài chính - ngân hàng; ưu tiên phát triển dịch vụ gắn với thương mại hàng hóa, xuất - nhập khẩu và các dịch vụ đi kèm. Đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và Cảng hàng không Vân Phong; đầu tư Cảng hàng không Thành Sơn khi điều kiện phù hợp; phát triển hệ thống cảng biển Khánh Hòa, Khu bến Cà Ná và Ninh Chữ là cảng tổng hợp quốc gia, đầu mối khu vực loại I, tạo tiền đề để khu bến Vân Phong phát triển thành cảng trung chuyển quốc tế; có bến cảng tổng hợp,

container, bến cảng khách quốc tế. Phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, bền vững; hình thành và phát huy vai trò của các đô thị hạt nhân.

Tập trung phát triển du lịch chất lượng cao trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó chú trọng du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phát triển các khu đô thị, khu du lịch, điểm du lịch cấp quốc gia, khu vực trọng điểm du lịch vùng, trong đó, phát triển Nha Trang thành đô thị du lịch; Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh và Khu du lịch Ninh Chữ thành khu du lịch quốc gia; khu vực Bắc Vân Phong là đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế; phát triển các đô thị thông minh⁷.

- Về nông, lâm, thủy sản:

Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ cao, công nghệ số, gắn với chế biến sâu và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, nhằm nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành nông nghiệp. Gắn kết chặt chẽ với xây dựng nông thôn mới và chủ động hội nhập quốc tế.

Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp, bao gồm nông, lâm nghiệp, khai thác và nuôi trồng thủy, hải sản, theo hướng phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, gắn với công nghiệp chế biến hiện đại, nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho người dân.

Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc thù, sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh, đẩy mạnh chương trình OCOP; mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu nông sản theo hướng bền vững, có thương hiệu, chất lượng, an toàn thực phẩm và đảm bảo tính minh bạch về truy xuất nguồn gốc.

- Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

Phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa thuộc nhóm 10 tỉnh/thành phố dẫn đầu trong cả nước ở các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch. Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu mới của khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giá trị sản phẩm, nhất là các sản phẩm có thể mạnh chủ lực của tỉnh; hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học, công nghệ, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hóa. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

- Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững của nguồn thu ngân sách nhà nước; đảm bảo là địa phương tự cân đối ngân sách nhà nước

- Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tăng thu ngân sách nhà nước, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Tập trung đẩy mạnh nguồn thu từ khu vực sản xuất kinh doanh, nguồn thu tiền thuê đất từ các dự án mới dự kiến đi vào hoạt động giai đoạn 2026 - 2030 và mở rộng khai thác các nguồn thu mới, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đầu tư giai đoạn 2025 - 2030.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà đầu tư các công trình trọng điểm, hạ tầng chiến lược, phát huy vai trò “đầu tàu” dẫn dắt, thúc đẩy tăng trưởng của nguồn vốn đầu tư công. Cơ cấu lại chi ngân sách, tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên và các khoản chi đầu tư không đem lại hiệu quả kinh tế. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính; kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Huy động hiệu quả các nguồn lực; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để thu hút đầu tư xã hội; phát huy vai trò và chức năng của các khu vực kinh tế, tạo điều kiện trên nguyên tắc hợp tác, cạnh tranh bình đẳng, hội nhập

- Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển, chiến lược phát triển của tỉnh sau hợp nhất. Mở rộng không gian phát triển kinh tế, xã hội, tiến tới mở rộng trung tâm hành chính Nha Trang - Cam Lâm. Quản lý chặt chẽ và tổ chức triển khai hiệu quả các quy hoạch gắn với huy động và khai thác các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Quyết liệt trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia vào hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, duy trì hoạt động hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm. Tiếp tục triển khai hiệu quả, tận dụng tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút, tạo đột phá trong thu hút nguồn lực, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

- Quá trình đầu tư phát triển phải đảm bảo hài hòa, cân bằng, đồng bộ giữa các khu vực, nhất là vùng dân tộc, tôn giáo, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa vùng, miền trong tỉnh.

- Tích cực đồng hành, kịp thời tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tăng cường triển khai các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất; khuyến khích hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, thật sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

- Phát huy vai trò chủ đạo, đóng góp kinh tế của các doanh nghiệp nhà nước, nhất là Tổng công ty Khánh Việt và Công ty TNHH NN MTV Yên sào Khánh Hòa. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước thực sự hoạt động theo cơ chế thị trường, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp. Đổi mới các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hoạt động của kinh tế tập thể; tăng cường hỗ trợ cho các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Tiếp tục sắp xếp, cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

Phát triển kinh tế tư nhân nhanh bền vững, hiệu quả, thật sự trở thành một động lực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế của tỉnh. Phấn đấu đến năm 2030, kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 58 - 60% GRDP của tỉnh, trên 50% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 85 - 87% tổng số lao động. Thu hút được một số tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có thương hiệu quốc gia, từng bước vươn ra khu vực, hoạt động trong các ngành mũi nhọn như: du lịch - dịch vụ chất lượng cao, công nghiệp công nghệ cao, logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo.

- Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài; chủ động lựa chọn các dự án đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, có cam kết liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, phù hợp với định hướng cơ cấu lại nền kinh tế và các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh, đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

5. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng, phát triển văn hóa và con người Khánh Hòa trong giai đoạn mới; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác giáo dục đào tạo; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng gắn với nhu cầu xã hội; củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; đầu tư nâng cấp Trường đại học Nha Trang thành Đại học vùng. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới và ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường hợp tác, xã hội hóa, đa dạng hóa liên kết đào tạo; phát triển học liệu số, học máy; thực hiện hiệu quả các chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực.

Phát triển hài hòa giáo dục đào tạo giữa các vùng, ưu tiên vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, các đối tượng chính sách. Quan tâm đầu tư trường, lớp và tuyển dụng đội ngũ giáo viên đạt chất lượng cao⁸.

- Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Khánh Hòa toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại:

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn, tạo điều kiện cho người dân được thụ hưởng và sáng tạo các giá trị văn hóa; nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; bảo tồn và phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa tiêu biểu tầm vóc quốc gia, quốc tế. Bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá của các dân tộc, tập trung vào việc bảo tồn văn hoá di sản vật thể và phi vật thể; nâng cao nhận thức cộng đồng, phát triển du lịch văn hoá và tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển văn hoá của các dân tộc. Phát triển mạnh các ngành công nghiệp văn hoá, dịch vụ văn hoá. Phát triển con người Khánh

Hòa toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại với đầy đủ phẩm chất và năng lực, có khả năng đảm nhiệm những trọng trách mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trong tình hình mới.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đẩy mạnh đầu tư hạ tầng y tế:

Xây dựng hệ thống y tế công bằng, hiện đại, chất lượng, hiệu quả bền vững, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Phát triển y học cổ truyền, kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại, phát triển đồng bộ từ tuyến tỉnh đến cơ sở theo hướng phát triển cân đối, hài hòa giữa công tác khám chữa bệnh với y tế dự phòng.... nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế có năng lực chuyên môn và chuyên sâu đáp ứng tốt nhu cầu khám, chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân. Giảm thiểu sự chênh lệch về tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe giữa các vùng miền, các nhóm dân cư, cải thiện một cách bền vững các chỉ số sức khỏe cơ bản. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ. Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội, an ninh con người, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân:

Tiếp tục đổi mới, thực hiện bảo đảm an sinh xã hội theo hướng toàn diện, hiệu quả, bao trùm và bền vững. Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cứu trợ đột xuất. Thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em, xây dựng xã, phường, đặc khu phù hợp với trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới. Đẩy mạnh giải quyết việc làm gắn với nâng cao chất lượng việc làm và thu nhập cho người lao động thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội đồng bộ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp (nhà ở, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa...) để đảm bảo an sinh cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo:

Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình mục

tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó ưu tiên bố trí nguồn lực để ổn định các điểm dân cư và xây dựng các mô hình sản xuất góp phần cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, phù hợp với tập quán sinh hoạt, sản xuất của đồng bào dân tộc. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ những quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước ta về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống “tốt đời đẹp đạo”; tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, bảo đảm an ninh tôn giáo; ngăn chặn kịp thời các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, mê tín dị đoan trục lợi gây bức xúc trong xã hội, chia rẽ Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

6. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Quản lý, bảo vệ chặt chẽ, khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên; tổ chức thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách về quản lý bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường Thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo... gắn với tiêu dùng xanh.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, ngăn chặn ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, duy trì cân bằng sinh thái; thúc đẩy chương trình bảo tồn quỹ gen và xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học...; tập trung đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại các đô thị, khu, cụm công nghiệp; cải tạo, nâng cấp hạ tầng xử lý rác thải rắn sinh hoạt, giảm thiểu chất thải nhựa, ô nhiễm chất thải nhựa; xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.

- Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông, khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ lụt và thiên tai. Tiếp tục bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học của Khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang, Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà, Vườn quốc gia Núi Chúa, Vườn quốc gia Phước Bình, Khu dự trữ thiên nhiên Đầm Nai, gắn với phát triển du lịch, nghiên cứu khoa học và tham quan phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội.

7. củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Tăng cường bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc:

Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng, sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang. Xây dựng Quân

đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao, làm nòng cốt trong sự nghiệp quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tăng cường nguồn lực quốc phòng, an ninh, xây dựng các công trình quốc phòng, đảm bảo đủ khả năng giữ vững khu vực phòng thủ, ưu tiên công trình phòng thủ ven biển, đảo, địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh. Chủ động đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề về chủ quyền, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng, an ninh, biên giới, biên đảo, đồng thời tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Xây dựng và phát triển đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

Chú trọng nghiên cứu, đánh giá, dự báo, nhận định tình hình thế giới và khu vực tác động, ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, đối ngoại của đất nước và của tỉnh để có đối sách phù hợp đảm bảo an ninh trên địa bàn; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của thế lực thù địch; kiên quyết xử lý các vấn đề phức tạp, nổi lên về an ninh quốc gia, ứng phó nhanh với các đe dọa an ninh phi truyền thống; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kịp thời giải quyết triệt để các vụ việc phức tạp ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”. Chủ động tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, có tổ chức, có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa cháy, nổ, giảm thiểu tai nạn giao thông; đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự. phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án 06.

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại:

Tăng cường quan hệ hữu nghị, mở rộng đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công

nghệ trong thông tin, tuyên truyền quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh đến cộng đồng trong nước và quốc tế; thu hút, xúc tiến đầu tư, hợp tác phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội...

Nâng cao hiệu quả hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương truyền thống trong khu vực và cả nước, chú trọng các địa phương có nhiều kinh nghiệm trong phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử; xây dựng chính quyền 2 cấp vững mạnh, thân thiện

Xây dựng chính quyền 2 cấp tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân; đảm bảo dân chủ công khai trong thảo luận, chất vấn; thực hiện tốt tiếp xúc, giải quyết kiến nghị của cử tri, công tác giám sát, thẩm tra của hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; phối hợp tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, nghị quyết của hội đồng nhân dân, đồng thời phát huy sự năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành của ủy ban nhân dân. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi công vụ và thái độ “thân thiện” với người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm; tiếp tục triển khai toàn diện đề án vị trí việc làm và bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) để tạo bước chuyển biến thực chất, khách quan trong đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Xây dựng chính quyền vững mạnh, thân thiện. Tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng và cải thiện vị trí xếp hạng các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh từng năm và cả nhiệm kỳ đạt mục tiêu đề ra.

9. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, quyền làm chủ của Nhân dân

Thực hiện có hiệu quả và phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội) trong giám sát việc thực thi pháp luật, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân.

Giai đoạn 2025 - 2030, dự báo cả nước nói chung và Khánh Hòa nói riêng sẽ hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới với nhiều cơ hội mới đan xen không ít những khó khăn, thách thức. Phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, tinh thần quyết tâm, năng động, sáng tạo, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa tin tưởng toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân sẽ phát huy tốt lợi thế, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra, xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, là thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA

1. Tỉnh có diện tích tự nhiên là 8.555,86km², dân số là 2.243.554 người, với 65 xã, phường và đặc khu.
2. Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa có 68 Đảng bộ trực thuộc, với khoảng hơn 73.600 đảng viên.
3. Cung văn hóa thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa; Tu bổ, tôn tạo Khu di tích Thành cổ Diên Khánh.
4. Nâng cao những sản phẩm du lịch độc đáo mang bản sắc của Khánh Hòa như du lịch tham quan di tích, làng nghề truyền thống, du lịch lễ hội, hội chơi Bài chòi, trình diễn nghệ thuật Đàn đá Khánh Sơn, tái hiện lễ hội Cầu ngư; nghệ thuật múa Chăm, nghệ thuật làm gốm Bàu Trúc, dệt Mỹ Nghiệp, các lễ hội Raglai và lễ hội Chăm, các di tích tháp Chăm như tháp Bà Pô Nagar, Po Klongirai, Po Rome, Hòa Lai...
5. Tỉnh Ninh Thuận hiện có 239 di tích văn hóa, đặc biệt UNESCO công nhận Vườn Quốc gia Núi Chúa là Khu dự trữ sinh quyển thế giới và ghi danh “Nghệ thuật làm

gồm của người Chăm vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp”; Vịnh Vĩnh Hy được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích Quốc gia danh lam thắng cảnh.

6. Festival Biển; Lễ hội Vịnh ánh sáng quốc tế Nha Trang 2024; Liên hoan quốc tế nhạc Jazz lần thứ I - Nha Trang 2024; Liên hoan du lịch biển Nha Trang 2024; Lễ trao Giải thưởng Cánh diều vàng...

7. Khu vực Nha Trang, Phan Rang.

8. Xây dựng thêm 37 trường mới các cấp học; tuyển thêm hơn 1.100 giáo viên mới.